

Số: /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới Danh mục thủ tục hành chính  
và phê duyệt Quy trình nội bộ lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi,  
chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định: Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 4953/QĐ-BNN-TT ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 718/TTr-SNN ngày 29 tháng 11 năm 2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **08 (Tám)** thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phê duyệt 06 quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai Danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa; Danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp nội dung TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai TTHC theo quy định. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- Thường trực TU, Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LDVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quỳnh Thiện**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tên TTHC	Mức độ cung cấp dịch vụ	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.000679)	Toàn trình	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	- Ủy ban nhân dân tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ; - Khoản 2 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.
02	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.000643)		- 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (cấp lại thẻ giám	Trung tâm Phục vụ hành chính	không	- Ủy ban nhân dân tỉnh - Sở Nông nghiệp và	- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Khoản 3 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện

		Toàn trình	định viên ) - 05 ngày làm việc (Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh gây ra)	công tỉnh Trà Vinh		Phát triển nông thôn	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.
03	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.011999)	Toàn trình	02 tháng (Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	- Ủy ban nhân dân tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Khoản 3 Điều 201 của Luật Sở hữu trí tuệ; - Khoản 4 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

04	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.000625)	Toàn trình	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân tỉnh</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 78 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ 2022;</li> <li>- Khoản 2 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.</li> </ul>
05	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.000596)	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng)</li> <li>- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được</li> </ul>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân tỉnh</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2, Khoản 3 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà</li> </ul>

			yêu cầu (GCN tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh)				công ích.	nước về sở hữu trí tuệ.
06	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.012000)	Toàn trình	02 tháng (Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân tỉnh</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2 Điều 201 của Luật Sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Khoản 4 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.</li> <li>- Khoản 8, 9 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023</li> </ul>

								của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.
07	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (1.012074)	Toàn trình	24 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ	Đơn vị tiếp nhận đăng ký giao quyền	không	Đại diện chủ sở hữu nhà nước	Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.	Điều 16 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng
08	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. (1.012075)	Toàn trình	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.	Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	không	Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.	Khoản 2, Khoản 3, Điều 18 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng.

**Phụ lục II****QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)***1. Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 (ngày làm việc) x 08 giờ = 240 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngử - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	12 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công	148 giờ			



			chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.				
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	16 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	40 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

**2. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân**

**\* Trường hợp cấp lại thẻ giám định viên**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	08 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	44 giờ			
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy.	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông	Phó Giám đốc	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	16 giờ			

	ng nghiệp và Phát triển nông thôn	Lê Văn Đông					
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	16 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	20 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngử - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

**\* Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh gây ra**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngử - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	04 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ:	08 giờ			

	vật		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa)</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.</li> </ul>				
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	04 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.</li> </ul>	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt;</li> <li>- Đóng dấu;</li> <li>- Gửi kết quả.</li> </ul>	16 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</li> </ul>				

### 3. Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 60 (ngày làm việc) x 08 giờ = 480 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngừ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	08 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	200 giờ			
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	64 giờ			

<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	64 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	64 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	80 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

#### 4. Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 (ngày làm việc) x 08 giờ = 240 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				

		Trúc					
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	12 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	148 giờ			
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	16 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư	- Đóng dấu.	8 giờ			

		- Nguyễn Thị Hạnh	- Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.				
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	40 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

**5. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng**

**\* Trường hợp tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	08 giờ			



<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	44 giờ				
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	16 giờ				
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	16 giờ				
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	16 giờ				
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	20 giờ				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân					

		Trúc					
--	--	------	--	--	--	--	--

**\* Trường hợp GCN tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh**  
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	04 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	08 giờ			
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký	04 giờ			

	Lãnh đạo Chi cục		nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy				
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	04 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	- Phê duyệt; - Đóng dấu; - Gửi kết quả.	16 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

### 6. Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 60 (ngày làm việc) x 08 giờ = 480 giờ

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận tiếp nhận - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ.				

		- Trần Thị Thanh Trúc					
<i>Bước 2</i>	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 2.1</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Kiên Thùy Mỹ Nga	Kiểm tra, vào sổ theo dõi hồ sơ	08 giờ			
<i>Bước 2.2</i>	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành Đông	Giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm. Công chức, viên chức phòng BVTV tham mưu lãnh đạo chi cục có thông báo gửi tổ chức, cá nhân (qua Bộ phận 01 cửa) - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu, Công chức, viên chức phòng BVTV thực hiện bước tiếp theo.	200 giờ			
<i>Bước 2.3</i>	Phòng Bảo vệ thực vật Lãnh đạo Chi cục	Nguyễn Thành Đông Lê Trường Sơn	Hoàn thiện hồ sơ, lập dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng kiểm tra, ký nháy và trình lãnh đạo Chi cục ký nháy	64 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
<i>Bước 3.1</i>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Giám đốc Lê Văn Đông	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh	64 giờ			
<i>Bước 3.2</i>	Văn phòng Sở	Văn thư - Nguyễn Thị Hạnh	- Đóng dấu. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	64 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh (Văn phòng UBND)	Lãnh đạo UBND tỉnh (Văn phòng UBND)	- Phê duyệt; - Đóng dấu;	80 giờ			

	tỉnh)	tỉnh)	- Gửi kết quả.				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức - Trần Quý Ngữ - Nguyễn Thị Hằng - Trần Thị Thanh Trúc	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				